

Số: 84/2025/QĐ-TGD

Hà Nội, ngày 27 tháng 03 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

**V/v phê duyệt gia hạn thời điểm kết thúc nhận chào giá,
sửa đổi một số nội dung của Bản yêu cầu chào giá gói mua sắm “Triển khai
di dời hạ tầng công nghệ thông tin tại DRC Viettel IDC
sang trung tâm dữ liệu mới”**

TỔNG GIÁM ĐỐC

CÔNG TY CỔ PHẦN THANH TOÁN QUỐC GIA VIỆT NAM

Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Thanh toán Quốc gia Việt Nam;

Căn cứ Quy chế tài chính của Công ty Cổ phần Thanh toán Quốc gia Việt Nam ban hành kèm theo Quyết định số 198/QĐ-HĐQT ngày 10/11/2023 của Hội đồng quản trị;

Căn cứ Quy định mua sắm thường xuyên tại Công ty Cổ phần Thanh toán Quốc gia Việt Nam ban hành kèm theo Quyết định số 119-01/2023/QĐ-TGD ngày 31/03/2023 và Quyết định số 84/2024/QĐ-TGD ngày 01/03/2024 của Tổng giám đốc v/v sửa đổi Quy định mua sắm thường xuyên tại Công ty Cổ phần Thanh toán Quốc gia Việt Nam;

Căn cứ Quyết định số 749/2024/QĐ-TGD ngày 30/12/2024 của Tổng giám đốc v/v phê duyệt dự toán hạng mục chi phí “Triển khai di dời hạ tầng công nghệ thông tin tại DRC Viettel IDC sang trung tâm dữ liệu mới”;

Căn cứ Quyết định số 07/2025/QĐ-TGD ngày 09/01/2025 của Tổng giám đốc về việc phê duyệt Kế hoạch lựa chọn Đơn vị cung cấp Dự toán hạng mục chi phí “Triển khai di dời hạ tầng công nghệ thông tin tại DRC Viettel IDC sang trung tâm dữ liệu mới”

Căn cứ Quyết định số 66/2025/QĐ-TGD ngày 14/03/2025 của Tổng giám đốc về việc phê duyệt Bản yêu cầu chào giá gói mua sắm “Triển khai di dời hạ tầng công nghệ thông tin tại DRC Viettel IDC sang trung tâm dữ liệu mới” (Quyết định số 66);

Căn cứ Báo cáo thẩm định v/v sửa đổi yêu cầu chào giá ngày 27/03/2025 của Tổ thẩm định;

Xét đề nghị của Tổ mua sắm v/v phê duyệt gia hạn thời điểm kết thúc nhận chào



1
[Signatures]

giá và sửa đổi một số nội dung của Bản yêu cầu chào giá gói mua sắm “Triển khai di dời hạ tầng công nghệ thông tin tại DRC Viettel IDC sang trung tâm dữ liệu mới” tại Tờ trình số 236/2025/TTr-NAPAS.TMS ngày 26/03/2025,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Gia hạn hạn thời điểm kết thúc nhận chào giá gói mua sắm: Không muộn hơn 14h30 ngày 01/04/2025.

Điều 2. Phê duyệt sửa đổi các nội dung trong Yêu cầu chào giá theo Phụ lục 01 của Quyết định này.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 4. Tổ mua sắm, các Phòng/Ban và cá nhân có liên quan thuộc Công ty Cổ phần Thanh toán Quốc gia Việt Nam chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

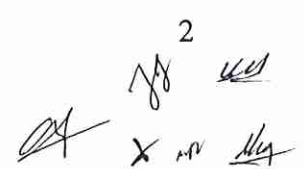
Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Lưu: VT, TMS.

TỔNG GIÁM ĐỐC 

Nguyễn Quang Minh

157
ĐANG
PH
NH
JOC
ET
TIEM

2


Phụ lục 01

CÁC NỘI DUNG SỬA ĐỔI YÊU CẦU CHÀO GIÁ

(Kèm theo Quyết định số 84/2025/QĐ-TGD ngày 27 tháng 03 năm 2025)

STT	Nội dung trong YCCG đã phát hành theo Quyết định 66	Nội dung bổ sung/ sửa đổi
I	Chương II - Tiêu chuẩn đánh giá HSCG Mục 1 - Tiêu chuẩn đánh giá HSCG Tiểu mục 1.2 - Tiêu chuẩn đánh giá về năng lực kinh nghiệm <u>Khoản 1.2.2 - Tiêu chuẩn đánh giá về nhân sự của ĐVCC</u>	
1.1	<u>STT 3 - Cán bộ triển khai dịch chuyển máy chủ:</u>	<u>STT 3 - Cán bộ triển khai dịch chuyển máy chủ:</u>
	- Từng nhân sự tốt nghiệp đại học trở lên thuộc một trong các chuyên ngành Công nghệ thông tin, Điện tử Viễn thông hoặc tương đương.	- Từng nhân sự tốt nghiệp đại học trở lên thuộc một trong các chuyên ngành Công nghệ thông tin, Điện tử Viễn thông hoặc tương đương.
	- Có tối thiểu 01 nhân sự có chứng chỉ hoặc chứng nhận đào tạo về hệ thống siêu hội tụ hoặc phần mềm ảo hóa mà Napas đang sử dụng như: VMware, Nutanix, Vmware vSAN.	- Có tối thiểu 01 nhân sự có chứng chỉ hoặc chứng nhận đào tạo về hệ thống siêu hội tụ hoặc phần mềm ảo hóa mà Napas đang sử dụng như: VMware, Nutanix, Vmware vSAN.
	- Chưa có	- Có tối thiểu 01 nhân sự có chứng chỉ hoặc chứng nhận đào tạo về hệ thống máy chủ Cơ sở dữ liệu Exadata mà Napas đang sử dụng như: Oracle Exadata Database Machine X9M Certified
	- (Các chứng chỉ/chứng nhận nêu trên nếu thuộc loại có thời hạn thì phải có hiệu lực tối thiểu bằng hiệu lực của YCCG)	- (Các chứng chỉ/chứng nhận nêu trên nếu thuộc loại có thời hạn thì phải có hiệu lực tối thiểu bằng hiệu lực của YCCG)
	- Kinh nghiệm trong các công việc tương tự (đối với từng nhân sự) được hiểu như sau: + Tối thiểu 03 năm làm việc trong	- Kinh nghiệm trong các công việc tương tự (đối với từng nhân sự) được hiểu như sau: + Tối thiểu 03 năm làm việc trong lĩnh

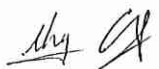
12
T
Y
A
N
T
O
A
G
I
A
M
1.9

3


STT	Nội dung trong YCCG đã phát hành theo Quyết định 66	Nội dung bổ sung/ sửa đổi
	lĩnh vực công nghệ thông tin. Hoặc + Đã tham gia triển khai tối thiểu 01 hợp đồng/dự án triển khai thiết bị CNTT với vai trò là cán bộ triển khai, cán bộ kỹ thuật hoặc tương đương trở lên.	vực công nghệ thông tin. Hoặc + Đã tham gia triển khai tối thiểu 01 hợp đồng/dự án triển khai thiết bị CNTT với vai trò là cán bộ triển khai, cán bộ kỹ thuật hoặc tương đương trở lên.
II	Chương III - Phạm vi, yêu cầu của việc mua sắm Mục 2 - Yêu cầu kỹ thuật	
	Tiểu mục 2.1 - Giới thiệu chung về gói mua sắm	
2.1	<u>Bảng hiện trạng các trang thiết bị đặt tại Viettel IDC:</u>	<u>Bảng hiện trạng các trang thiết bị đặt tại Viettel IDC:</u>
	Chưa có	Bổ sung STT 25: 03 Thiết bị ORACLE-X9M-2
	Tổng cộng: 146	Tổng cộng: 149
	Tiểu mục 2.2 - Yêu cầu kỹ thuật STT 1.5 - Yêu cầu đối với dịch vụ hạ tầng TTDL	
2.2	<u>STT 1.5.1.3:</u> - Hạ tầng TTDL của nhà cung cấp dịch vụ phải được thiết kế đạt tiêu chuẩn thiết kế Tier III và được Tổ chức Uptime Institute cấp chứng chỉ hoặc phải được các Hãng giải pháp như Schneider/Vertiv(trước đây là Emerson)/APC/Eaton.... cấp chứng nhận là phù hợp với Tiêu chuẩn Tier III (Tiêu chuẩn do Uptime Institute quy định).	<u>STT 1.5.1.3:</u> - Hạ tầng TTDL của nhà cung cấp dịch vụ phải được thiết kế đạt tiêu chuẩn thiết kế Tier III và được Tổ chức Uptime Institute cấp chứng chỉ hoặc phải được các Hãng giải pháp như Schneider/Vertiv(trước đây là Emerson)/APC/Eaton.... cấp chứng nhận là phù hợp với Tiêu chuẩn Tier III (Tiêu chuẩn do Uptime Institute quy định).
	Chưa có	Hoặc: - Hạ tầng TTDL của nhà cung cấp dịch vụ phải được thiết kế và phải được cấp chứng chỉ đạt tiêu chuẩn ANSI/TIA-942 rated 3 (tiêu chuẩn do tổ chức TIA - Telecommunications



STT	Nội dung trong YCCG đã phát hành theo Quyết định 66	Nội dung bổ sung/ sửa đổi
		Industry Association quy định).
	(ĐVCC phải cung cấp tài liệu chứng minh đáp ứng yêu cầu nêu trên)	(ĐVCC phải cung cấp tài liệu chứng minh đáp ứng yêu cầu nêu trên)
2.3	Tiểu mục 2.2 - Yêu cầu kỹ thuật STT B3 - Thuê dịch vụ dịch chuyển thiết bị CNTT từ Viettel IDC tới TTDL của ĐVCC STT 3.1 - Yêu cầu chung	
	<u>STT 3.1.8:</u> Đơn vị cung cấp phải mua bảo hiểm theo gói bảo hiểm hàng hóa vận chuyển nội địa cho toàn bộ thiết bị trước khi thực hiện dịch vụ di chuyển.	<u>STT 3.1.8:</u> Đơn vị cung cấp phải mua bảo hiểm theo gói bảo hiểm hàng hóa vận chuyển nội địa cho toàn bộ thiết bị trước khi thực hiện dịch vụ di chuyển (<u>tổng giá trị ước tính của thiết bị CNTT sẽ di chuyển là 140 tỷ VND</u>).



5
14/2